

**TRƯỜNG ĐẠI HỌC VĂN LANG
KHOA KỸ THUẬT CƠ-ĐIỆN VÀ MÁY TÍNH**

**ĐỀ THI/ĐỀ BÀI, RUBRIC VÀ THANG ĐIỂM
THI KẾT THÚC HỌC PHẦN
Học kỳ 3, năm học 2024-2025**

I. Thông tin chung

| | | | |
|---|---|-------------------------------|-----------|
| Tên học phần: | Sử dụng và quản lý năng lượng hiệu quả | | |
| Mã học phần: | 71ELEC40593 | Số tín chỉ: | 3 |
| Mã nhóm lớp học phần: | 71K28CNDD01 | | |
| Hình thức thi: Tiểu luận | Thời gian làm bài: | 7 | Phút/ngày |
| <input checked="" type="checkbox"/> Cá nhân | | <input type="checkbox"/> Nhóm | |

III. Nội dung đề bài

1. Đề bài:

- Trình bày các kỹ thuật tiết kiệm năng lượng cho động cơ, hệ thống chiếu sáng và hệ thống HVAC và cho ví dụ.
- Trình bày phương pháp phân tích dự án theo NPV, IRR, và BCR cho ví dụ cụ thể.
- Hệ thống chiếu sáng công cộng trên mỗi trụ đèn cần 25.000lm. Thời gian chiếu sáng từ 18:30 đến 5:30 hằng ngày. Lãi suất chiết khấu là 10%.

Giá điện chiếu sáng công cộng là 1590 đồng/kWh. Tính toán lựa chọn loại đèn (có xét chiết khấu dòng tiền)?

- Đèn LED: 85lm/W (bỏ qua tổn hao trên driver), 50.000đ/W (đã bao gồm driver, máng chóa đèn), tuổi thọ 50.000 giờ làm việc, chi phí mỗi lần lắp đặt (hay thay thế) đèn LED là 500.000đ.

- Đèn HPS: 25.000lm/250W, ballast có tổn hao 20W. Chi phí thiết bị và lắp đặt (hay thay thế) trọn bộ bóng + ballast + starter là 1.200.000đ, tất cả có tuổi thọ 20.000 giờ làm việc. Riêng máng chóa đèn + tụ bù có chi phí thiết bị và lắp đặt là 2.500.000đ, cả hai có tuổi thọ 10 năm.

- Installing thermal windows on a small office building is estimated to cost \$10,000. The windows are expected to last six years and have no salvage value at that time. The energy savings from the windows are expected to be \$2525 each year for the first three years and \$3840 for each of the remaining three years. If MARR is 15%/yr and the present worth measure of worth is to be used, is this an attractive investment (draw Cashflow and equation). Calculated IRR and give a decision about this project.

2. Hướng dẫn thể thức trình bày đề bài:

- Font: Times New Roman
- Size: 13

- Trình bày đầy đủ các nội dung: bìa, mục lục, trả lời câu hỏi, tài liệu tham khảo
- Nộp file words (PDF) và ppt.

3. Rubric và thang điểm

| Tiêu chí | Trọng số (%) | Tốt Từ 8 – 10 đ | Khá Từ 6 – dưới 8 đ | Trung bình Từ 5 – dưới 6 đ | Yếu dưới 5 đ |
|-------------------------------------|--------------|---------------------------|--------------------------------------|--|-----------------------------|
| Bố cục nội dung và định dạng hợp lý | 20 | Cân đối, hợp lý | Khá cân đối, hợp lý | Tương đối cân đối, hợp lý | Không cân đối, thiếu hợp lý |
| Đủ các nội dung thành phần | 40 | Đầy đủ các nội dung | Nội dung đạt đến 75% | Nội dung đạt đến 50% | Nội dung chưa đạt đến 50% |
| Lập luận từng nội dung | 20 | Hoàn toàn chặt chẽ, Logic | Khá chặt chẽ, Logic; còn sai sót nhỏ | Tương đối chặt chẽ, Logic; có sai sót quan trọng | Không chặt chẽ, Logic |
| Kết luận | 20 | Phù hợp | Khá phù hợp | Tương đối phù hợp | Không phù hợp/Thiếu sót |

Ngày biên soạn:

Giảng viên biên soạn đề thi: Lê Nguyễn Hòa Bình

Ngày kiểm duyệt:

TP. Hồ Chí Minh, ngày tháng năm 2025

Người duyệt đề

Giảng viên ra đề